

Bản án số: 84/2020/HS-PT
Ngày 18 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng

Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 87/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Thị N; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Phạm Thị N, sinh năm 1955 tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 8, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Số 95A/115, đường HTK, khóm 8, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N1 (chết) và bà Nguyễn Thị N2; chồng: Trần Việt G, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 13/6/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2422/QĐ-XPVPHC (chưa nộp phạt); khởi tố, bị cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 10/01/2020; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập):

Huỳnh Thị C, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp TC, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Huỳnh Quốc – Văn phòng Luật sư Huỳnh Quốc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Tòa án không triệu tập):

1. Nguyễn Thị H (Phụng), sinh năm 1963; nơi cư trú: Khóm 8, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

2. Hồ Kiều H1, sinh năm 1962; nơi cư trú: Ấp TT, xã LTT, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

3. Trần Thị Bích P, sinh năm 1975; nơi cư trú: Khóm 7, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/12/2019, Công an thành phố Cà Mau bắt quả tang Nguyễn Thị H, Trần Thị Bích P, Hồ Kiều H1, Huỳnh Thị C đang đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Phạm Thị N thuộc khóm 8, phường 7, thành phố Cà Mau và có Phạm Ngọc A ngồi xem không tham gia đánh bạc.

Tang vật thu giữ gồm: 06 bộ bài tứ sắc và tiền Việt Nam thu tại chiếu bạc 1.130.000 đồng; tiền thu trên người của các đối tượng gồm: 500.000 đồng của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen và 2.100.000 đồng của Huỳnh Thị C; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, phím bấm và 2.800.000 đồng của Phạm Ngọc A; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng xám của Trần Thị Bích P; 1.000.000 đồng của Hồ Kiều H1.

Quá trình điều tra chứng minh: Khoảng 10 giờ ngày 11/12/2019, Phạm Thị N dùng số điện thoại 0917.021.403 gọi điện cho Hồ Kiều H1, Huỳnh Thị C và gặp trực tiếp Nguyễn Thị H, Trần Thị Bích P rủ đến nhà N đánh bài, được tất cả đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H1, H, C, P đến, N đi mua 10 bộ bài tứ sắc rồi cùng mọi người vào phòng trong nhà N đánh bạc. H1, H, C, P trực tiếp đánh bạc ăn thua bằng tiền, mỗi chén 150.000 đồng, không quy định số ván bài. Khi bắt đầu chén bạc, mỗi người được chia 300 lệnh, mỗi lệnh tương đương 500 đồng, đánh đến khi có người thua hết 300 lệnh thì chén bạc kết thúc. Người thắng nhiều lệnh nhất là người thắng, 03 người còn lại căn cứ vào số lệnh còn lại để tính thắng thua. N thu xâu 20.000 đồng mỗi chén, tiền xâu do người thắng đưa. Khi đi đánh bạc, H1 mang theo 1.500.00 đồng (đem ra chiếu bạc 500.000 đồng, giữ trong người 1.000.000 đồng); P mang theo 200.000 đồng; H mang theo 230.000 đồng; C mang theo 2.300.000 đồng (đem ra chiếu bạc 200.000 đồng, giữ trong người 2.100.000 đồng). Đánh được 03 chén, H1 thua 200.000 đồng, C thua 120.000 đồng, P thắng 100.000 đồng, H thắng 220.000 đồng. P đã đưa tiền xâu cho N 40.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, khi đang đánh chén bạc thứ 4 thì bị Công an bắt quả tang. Tổng số tiền Huỳnh Thị C, Trần Thị Bích P, Hồ Kiều H1 và Nguyễn Thị H dùng để đánh bạc là 3.230.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị N 01 năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Huỳnh Thị C 20.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”; tuyên buộc các bị cáo nộp số tiền đánh bạc, số tiền thu lợi bất chính tịch thu sung quỹ nhà nước, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, bị cáo Phạm Thị N có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Lý do, số tiền thu lợi bất chính có 40.000 đồng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định; hoàn cảnh gia đình đơn chiếc, không có con chỉ có hai vợ chồng sống nương tựa lẫn nhau, chồng bị tai biến; là lao động chính trong gia đình; bị cáo bị bệnh tim. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo N tranh luận: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị bệnh tai biến khó khăn trong sinh hoạt cá nhân cần người chăm sóc. Đề nghị cấp phúc thẩm khoan hồng cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị N; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị N thừa nhận: Vào ngày 13 tháng 6 năm 2019, Phạm Thị N bị Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt hành chính 7.500.000 đồng về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc (chưa nộp phạt). Đến khoảng 15 giờ ngày 11/12/2019, bị cáo N tiếp tục dùng nhà, chỗ ở của mình để chủ động rủ rê, tổ chức cho Nguyễn Thị H, Trần Thị Bích P, Hồ Kiều H1 và Huỳnh Thị C đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, bị cáo có thu xâu. Số tiền thực tế bị cáo N đã thu xâu, thu lợi là 40.000 đồng; số tiền dùng vào việc đánh bạc được chứng minh là 3.230.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc tại chiếu bạc không lớn, nhưng vì bị cáo có tiền sự bị phạt hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc, nên hành vi vi phạm của các bị cáo lần này đã đủ cấu thành tội phạm hình sự. Án sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo Phạm Thị N phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”, theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Thị N, nhận thấy: Bị cáo là người có tiền sự, có đủ nhận thức biết rõ hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để tổ chức cho người khác đánh bạc ăn thua bằng tiền có thu xâu, thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật, phạm tội hình sự, nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức bất chấp pháp luật, chưa chịu cải sửa. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội của địa P nên phải bị xử lý hình sự và chịu hình phạt của pháp luật. Án sơ thẩm căn cứ vào tính chất vụ án, mức độ

phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng mức hình phạt bị cáo 01 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt điều luật quy định là tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo N kháng cáo xin hưởng án treo, nhưng bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, lại tiếp tục phạm tội nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội. Trường hợp bị cáo và gia đình có khó khăn do bị cáo là lao động chính thì có quyền yêu cầu xem xét trong quá trình chấp hành án.

[3] Đối với Huỳnh Thị C là người có tiền sự, chưa được xóa, án sơ thẩm xử phạt tiền là nhẹ, không tương xứng với nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị, án sơ thẩm đã có hiệu lực đối với bị cáo C nên cấp phúc thẩm không xem xét lại.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị N; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 107/2020/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị N 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Phạm Thị N phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân